

Số: 95/BC-UBND

Quảng Thái, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 30/12/2019 của UBND huyện và Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 30/12/2019 của UBND xã về việc Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện năm 2020.

Căn cứ Kế hoạch số 106/KH-ĐKT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Đoàn kiểm tra ứng dụng công nghệ thông tin UBND huyện Quảng Điền; UBND xã Quảng Thái báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan UBND xã năm 2020, cụ thể như sau:

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác chỉ đạo và điều hành**

Đánh giá về việc ban hành các văn bản, kế hoạch, chính sách, quy chế để ưu tiên phát triển ứng dụng CNTT trong cơ quan:

STT	Nội dung văn bản	Tình trạng		Số hiệu văn bản, ngày ban hành
		Có	Chưa có	
1	Kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT năm 2020 của đơn vị	X		Số 73/KH-UBND ngày 30/12/2019
2	Đơn vị có trang thông tin điện tử	X		Số 114/QĐ-UBND 22/10/2018
	Quy chế hoạt động Trang thông tin điện tử	X		
3	Quyết định thành lập ban biên tập trang thông tin điện tử	X		Số 113/QC-UBND 22/10/2018
4	Quy chế hoạt động của ban biên tập Trang thông tin điện tử	X		Số 114/QĐ-UBND 22/10/2018
	Chế độ nhuận bút	X		
5	Quy định đảm bảo an toàn, an ninh thông tin	X		Số 75/QĐ-UBND 27/5/2019
6	Nội quy bảo vệ bí mật nhà nước	X		Số 76/QĐ-UBND 27/5/2019
7	Quyết định, thông báo phân công cán	X		Số 131/QĐ-UBND

	bộ phụ trách về CNTT			14/9/2018
8	Quyết định phân công cán bộ làm việc tại bộ phận tiếp nhận trả kết quả	X		Số 41/QĐ-UBND 11/3/2019
	Các văn bản khác...			

## 2. Hạ tầng kỹ thuật và hiện trạng nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Hạ tầng ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã đã được trang bị cơ bản đảm bảo phục vụ trong việc triển khai ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh. Tỷ lệ máy vi tính được kết nối mạng WAN là 100%, kết nối mạng LAN nội bộ là 100%. Tỷ lệ máy tính được trang bị cho cán bộ, công chức là 100%. Về hạ tầng phục vụ công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: UBND xã đã bố trí máy vi tính để lưu trữ, soạn thảo các văn bản bí mật Nhà nước; một số đơn vị đã dùng các thiết bị lưu trữ bên ngoài như: ổ cứng di động, USB,... để thực hiện công tác sao lưu dữ liệu định kỳ, nhằm đảm bảo dữ liệu được lưu trữ an toàn.

STT	Nội dung kiểm tra	Khối hành chính	Tỷ lệ
1	Tổng số cán bộ, công chức, không chuyên trách	38	
2	Số lượng máy tính để bàn	28 máy	
3	Số lượng máy tính xách tay	01 máy	
4	Tỷ lệ máy tính/cán bộ, công chức	29/ 38	
5	Có mạng LAN	29 máy	100 %
6	Kết nối WAN(CPNET)	16 máy	100%
7	Kết nối Internet tốc độ cao	28 máy	100 %
8	Hạ tầng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin		
	Số máy tính trang bị để lưu trữ, soạn thảo văn bản bí mật nhà nước	10 máy	35 %
	Phần mềm bảo mật/ diệt virus	Kaspersky Internet Security	
	Tỷ lệ máy tính được cài đặt phần mềm phòng chống virus	03 máy	11%

## 3. Hiện trạng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin

\* **Tổng số cán bộ, công chức, bán chuyên trách: 38**

Trình độ tin học ứng dụng: - Trình độ A: 33 người

- Trình độ B: 1 người

- Số cán bộ được phân công kiêm nhiệm về công nghệ thông tin của đơn vị: 01 cán bộ.

- Trình độ về CNTT của cán bộ kiêm nhiệm: Tập huấn hàng năm theo kế hoạch của cấp trên (nếu có).

#### **4. Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã**

UBND xã đã triển khai thực hiện việc ứng dụng Công nghệ thông tin vào phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý điều hành như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, 5 phần mềm dùng chung của UBND tỉnh, phần mềm một cửa, một cửa liên thông, phần mềm quản lý Tư pháp- hộ tịch; Trang điều hành tác nghiệp đa cấp.

Tiếp tục triển khai việc ứng dụng các phần mềm một cửa để giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân, đảm bảo tính khoa học, thuận tiện nhanh và đạt hiệu quả.

Thực trạng ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ công dân và tổ chức: UBND xã đã trang bị khá đầy đủ về cơ sở vật chất, trang thiết bị như máy vi tính, máy in, photo... để ứng dụng vào việc giải quyết chuyên môn, cũng như công tác quản lý điều hành chỉ đạo của cơ quan.

Việc ứng dụng CNTT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã: đã tiến hành triển khai cho cán bộ, công chức việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết các thủ tục hành chính cho nhân dân được khoa học, thuận tiện và đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng còn gặp khó khăn là do chuyển hệ thống mạng từ mạng Lan, Wan sang hệ thống mới (CPNET) nên trong quá trình ứng dụng chưa thể thực hiện thường xuyên.

- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên triển khai thực hiện và đạt hiệu quả khá cao. Đa số cán bộ, công chức đều nắm vững các thao tác cơ bản nhằm ứng dụng vào công việc chuyên môn để phục vụ kịp thời khi thực thi giải quyết hồ sơ thủ tục cho khách hàng. Việc cập nhật hồ sơ thủ tục lên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung kịp thời và khá đầy đủ, công tác số hóa hồ sơ đảm bảo theo yêu cầu, tỷ lệ hồ sơ đã được số hóa đạt khá cao.

- Thường xuyên cập nhật, bổ sung việc công khai các danh mục TTHC mới đảm bảo theo quy định. Kịp thời cầu hình các quy trình thủ tục hành chính lên phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung, tỷ lệ thủ tục hành chính đã được thiết lập quy trình đảm bảo theo quy định.

- Về việc triển khai tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích

Việc triển khai dịch vụ bưu chính công ích trong giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện tốt, tạo điều kiện cho tổ chức công dân trong việc đi lại.

- Việc lấy ý kiến về mức độ hài lòng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, UBND xã đã ban hành các văn bản liên quan về việc triển khai đánh giá mức độ

hài lòng của người dân đối với CBCC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã. Đồng thời công bố mức độ hài lòng của người dân tham gia khảo sát tại Kios tra cứu thông tin của xã, tuy nhiên việc thực hiện đánh giá chưa thực chất, chưa đảm bảo quy định.

UBND xã đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo quy định gồm 19 thủ tục hành chính, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đã tạo điều kiện trong việc đi lại của người dân, đem lại sự hài lòng của người dân. Hiện nay, tại UBND xã chưa áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

## **5. Ứng dụng các phần mềm dùng chung của tỉnh trong công tác chỉ đạo và thực thi công vụ**

### **5.1. Thư điện tử công vụ**

Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được cấp hộp thư công vụ; tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư công vụ thường xuyên trong thực thi liên hệ, trao đổi thông tin trong thực thi nhiệm vụ:

- Số hộp thư điện tử đã được cấp: 30
- Tỷ lệ số hộp thư điện tử được cấp/tổng số cán bộ, công chức: 30/35,
- Tỷ lệ hộp thư điện tử thường xuyên sử dụng trong công việc: 18/23 CBCC.

Bên cạnh, việc sử dụng hộp thư điện công vụ thì đa số cán bộ có thói quen thường dùng hộp thư gmail để trao đổi các thông tin liên quan trong việc giải quyết công việc nhanh hơn.

### **5.2. Phần mềm Một cửa điện tử**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận tại bộ phận một cửa được cập nhật vào phần mềm: 160 (số hồ sơ cập nhật từ đầu năm đến nay)

- Tổng số hồ sơ giải quyết: 160
- Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 158
- Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 02
- Tổng số cán bộ được phân công làm việc tại bộ phận một cửa: 06
- Tổng số cán bộ được phân công làm việc tại bộ phận một cửa điện tử đã qua tập huấn: 06.

Tỷ lệ cán bộ, công chức áp dụng, sử dụng phần mềm trong việc xử lý hồ sơ, thủ tục hành chính vào công tác chuyên môn nghiệp vụ thường xuyên triển khai thực hiện và đạt hiệu quả khá cao, thời gian giải quyết thủ tục hồ sơ được rút ngắn, đơn giản hóa các thủ tục, giảm thời gian đi lại cho nhân dân. Đa số cán bộ, công chức đều nắm vững các thao tác cơ bản nhằm ứng dụng vào công việc chuyên môn để phục vụ kịp thời khi thực thi giải quyết hồ sơ thủ tục cho khách hàng. Tiếp tục triển khai việc ứng dụng các phần mềm một cửa để giải quyết thủ tục hành chính cho nhân dân, đảm bảo tính khoa học, thuận tiện nhanh và đạt hiệu quả.

UBND xã đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo quy định gồm 19 thủ tục hành chính, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đã

tạo điều kiện trong việc đi lại của người dân, đem lại sự hài lòng của người dân. Tổng số hồ sơ giải quyết liên thông: 57, số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 47, số hồ sơ giải quyết đúng hạn: 10

### **5.3. Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành**

*Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành:* Đã quan tâm triển khai ứng dụng việc sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành phục vụ trong công tác chỉ đạo, điều hành; triển khai tốt việc ứng dụng phần mềm trong công tác văn thư lưu trữ và phát hành văn bản qua mạng. Hiện nay do tính chất công việc, nên sở thông tin truyền thông chuyển đổi phần mềm cũ sang phần mềm mới nên mức độ và khả năng ứng dụng trong việc sử dụng và quản lý điều hành của cán bộ, công chức chưa cao đã dẫn đến hiệu quả sử dụng còn thấp trong quá trình thực hiện công việc.

Tỷ lệ cán bộ, công chức biết sử dụng phần mềm: 23/23

Số lượng cán bộ, công chức sử dụng phần mềm dùng chung: 15

Tỷ lệ văn bản đi được luân chuyển trên phần mềm so với văn bản đi trong thực tế của cơ quan, đơn vị 641/692 văn bản

Tỷ lệ văn bản đến được số hóa trên phần mềm so với tỷ lệ văn bản đến trong thực tế của cơ quan, đơn vị 794/232 (232 văn bản giấy)

Tỷ lệ văn bản đến được lãnh đạo duyệt và phân công các bộ phận chuyên môn phụ trách 794 văn bản

Tỷ lệ văn bản đi được ký số của cơ quan, đơn vị 641 văn bản.

### **5.4. Trang thông tin điện tử (TTĐT)**

Đánh giá việc cập nhật các thông tin theo Quyết định số 1784/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành bộ tiêu chí và phương pháp đánh giá mức độ chính quyền điện tử các cấp tỉnh Thừa Thiên Huế.

UBND xã đã tích cực đôn đốc, chỉ đạo cán bộ, công chức và các thành viên của Ban biên tập đẩy mạnh và phát triển trang Thông tin điện tử, kịp thời cập nhật tin bài, hình ảnh các sự kiện hoạt động về KT- XH của địa phương lên Trang Thông tin điện tử. Đã chủ động kiến nghị Sở Thông tin truyền thông, Phòng VH TT huyện hỗ trợ tạo lập chuyên mục CCHC, ứng dụng đánh giá mức độ hài lòng của người dân; đồng thời chỉ đạo CBCC tích cực đăng tải trên các kênh thông tin, truyền thông khác để tuyên truyền công tác CCHC của xã.

Tất cả các thủ tục hành chính áp dụng tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả đều được đăng tải trên trang TTĐT; đặc biệt các thủ tục hành chính và một số thủ tục hành chính mà nhân dân quan tâm như: Đất đai, Hộ tịch, Chứng thực, chính sách an sinh xã hội....đều được cụ thể hóa, hướng dẫn rõ ràng để người dân biết và thực hiện.

Trang thông tin điện tử của xã hoạt động có hiệu quả, số lượng tin bài ngày càng phong phú, chất lượng được nâng lên, qua đó đã góp phần đa dạng hóa kênh thông tin tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá cho huyện và xã. Lượng truy cập các

kênh thông tin khá cao, trung bình mỗi ngày có hơn 2.000 lượt truy cập và mỗi tháng lượng truy cập là 68.000 lượt. Tháng 11/2019, tháng 5/2020 và tháng 6/2020, trang TTĐT của xã xếp hạng 1/152 trang TTĐT xã, phường trên toàn tỉnh (Theo kết quả xếp hạng của Trung tâm IOC). Trong năm 2019 UBND huyện chấm điểm mức độ chính quyền điện tử xã đạt kết quả thứ 02/11 xã, thị trấn.

Công tác phê duyệt, đăng tải thông tin lên trang thông tin điện tử của lãnh đạo cơ quan được quan tâm chú trọng, việc cập nhật, đăng tải tin bài được thường xuyên, đặc biệt là các tin bài thông tin về chỉ đạo điều hành, tin tức sự kiện phản ảnh tình hình phát triển kinh tế xã hội, các hoạt động của địa phương cũng như kịp thời thông tin những chế độ, chính sách mới của nhà nước đến tận người dân.

Bên cạnh đó, UBND xã cũng đã chủ động tạo lập Nhóm Zalo: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả trong cơ quan UBND xã, thành viên bao gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và toàn bộ CBCC chuyên môn, bên cạnh đó kết nối mời thêm cán bộ phụ trách CCHC cấp huyện, cán bộ phụ trách CNTT cấp huyện tham gia nhóm. Thông qua nhóm zalo này, lãnh đạo xã quán xuyên, đôn đốc các thành viên, CBCC tham mưu tích cực các nhiệm vụ, kịp thời hoàn thành và phục vụ người dân. Bên cạnh đó, khi gặp những vướng mắc phát sinh, CBCC có thể phản ảnh kịp thời để xử lý, góp phần nâng cao hiệu quả công việc. Ngoài ra, UBND xã còn chủ động tạo lập một số nhóm khác Zalo như: Nhóm Cơ quan UBND xã; Nhóm Công đoàn, Nhóm trường học Quảng Thái, Nhóm Chủ nhật xanh Quảng Thái.... để giao việc, giám sát quá trình thực hiện cho CBCC; chuyển tải những thông tin, chủ trương chính sách cũng như các ý kiến chỉ đạo; những kết quả công việc, hình ảnh thực tế để báo cáo một cách nhanh nhất đến đối tượng tiếp cận, góp phần giải quyết kịp thời các nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, một số cán bộ, công chức của các ngành, đoàn thể thiếu sự quan tâm, phối hợp, đặc biệt chưa cập nhật đầy đủ các thông tin về chỉ đạo, điều hành và thông tin hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể.

### ***5.5. Phân mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức***

Công tác cập nhật, khai báo thông tin của cán bộ, công chức, viên chức lên phần mềm được triển khai thường xuyên, tại thời điểm hiện tại đã hoàn thành đạt 100% theo kế hoạch.

Công tác rà soát, cập nhật bổ sung thông tin khi có thay đổi về thông tin cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức được UBND xã thông báo, đôn đốc để toàn bộ Cán bộ, công chức biết để cập nhật bổ sung kịp thời.

### ***5.6. Chữ ký số***

- Số cán bộ được cấp chữ ký số: 04
- Việc ứng dụng chữ ký số trong công tác chuyên môn, trong giao dịch kế toán, bảo hiểm xã hội đã triển khai, áp dụng đảm bảo đúng theo quy định.

### ***5.7. Trang điều hành tác nghiệp đa cấp***

Trang điều hành tác nghiệp: Công tác triển khai điểm danh giờ làm việc; việc sử dụng phần mềm hồ sơ công việc được tích hợp trên trang điều hành tác nghiệp đa cấp cán bộ lãnh đạo, công chức tham gia vào quy trình xử lý hồ sơ công việc; số lượng văn bản được ban hành thông qua phần mềm có sử dụng chữ ký số; việc cập nhật văn bản đến thông qua đường mạng và nhận văn bản giấy được quan tâm.

Tỷ lệ cán bộ, công chức được tạo lập hướng dẫn thực hiện áp dụng trên phần mềm điều hành tác nghiệp đa cấp có 14 đồng chí.

### **5.8. Phần mềm ý kiến chỉ đạo**

Việc cập nhật kết quả thực hiện ý kiến chỉ đạo lên phần mềm được lãnh đạo quan tâm đã góp phần giúp việc luân chuyển hồ sơ từ xã đến huyện và ngược lại được thực hiện đảm bảo, kịp thời và hiệu quả.

### **5.9. Các phần mềm chuyên ngành khác**

Ngoài ra, UBND xã đã triển khai áp dụng các phần mềm như: Phần mềm Hộ tịch, phần mềm Kế toán, phần mềm BHXH nhằm Cung cấp thông tin và dịch vụ công kịp thời cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời áp dụng dịch vụ bưu chính công ích góp phần giúp việc luân chuyển hồ sơ cho người dân, cán bộ từ xã đến huyện, ngược lại và việc thông báo tình hình giải quyết hồ sơ đến người dân được thực hiện đảm bảo, kịp thời và hiệu quả.

## **II. NHỮNG VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, NGUYÊN NHÂN**

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan hành chính nhà nước tuy có chuyển biến nhưng chưa mạnh, chưa đồng bộ.

- Các văn bản của cấp trên về các thủ tục hành chính thay đổi liên tục, nên việc cập nhật, xây dựng lại quy trình gặp nhiều khó khăn. Một số lĩnh vực xây dựng quy trình giải quyết còn chậm.

- Trong quá trình tập huấn và triển khai áp dụng tại địa phương, một số cán bộ mới phát hiện những vướng mắc, khó khăn và bất cập khi thực hiện, một phần là do Sở thông tin và truyền thông tỉnh chưa cài đặt hoàn thiện các phần mềm để áp dụng.

- Việc ứng dụng CNTT trong việc giải quyết tại bộ phận một cửa đạt hiệu quả cao, Tuy nhiên, quá trình áp dụng thực hiện ứng dụng CNTT trong việc giải quyết các thủ tục hành chính cũng gặp nhiều khó khăn nhất định, một số thủ tục đang tiến hành thực hiện hoàn thành trong phần mềm một cửa thì có trở ngại bị nghẽn mạng nên trong quá trình thực hiện đôi lúc trễ hẹn.

## **III. NHỮNG GIẢI PHÁP HIỆU QUẢ ĐÃ THỰC HIỆN**

Cần phải huy động nguồn lực của toàn hệ thống chính trị, chú trọng công tác tuyên truyền, quán triệt triển khai công tác trên tất cả các nội dung; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin cần được thực hiện kiên trì, thường xuyên, với những mục tiêu và giải pháp cụ thể để áp dụng trong thực tế công việc chuyên môn; lấy sự hài lòng của tổ chức và công dân làm mục tiêu thực hiện.

Để thực hiện có kết quả cán bộ, công chức phải thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thật sự tâm huyết với công việc, có phẩm chất đạo đức tốt, khả năng giao tiếp, tinh thần thái độ phục vụ với tổ chức, công dân.

Vận hành khá thuận thực phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung, đội ngũ cán bộ, công chức đã chấp hành khá nghiêm việc nhận, chuyên, xử lý, trả hồ sơ qua phần mềm, việc số hóa hồ sơ, khảo sát mức độ hài lòng của người dân bước đầu có những kết quả khá; đã áp dụng dịch vụ bưu chính công ích góp phần giúp việc luân chuyển hồ sơ từ xã đến huyện và ngược lại và việc thông báo tình hình giải quyết hồ sơ đến người dân được thực hiện đảm bảo, kịp thời và hiệu quả.

#### **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

1. Đề nghị các cấp, đơn vị thường xuyên tổ chức mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho cán bộ, công chức cấp xã, hiện nay tình hình thực tế và nội dung quy trình thay đổi mới và liên tục; khi tập huấn cần tập trung vào kỹ năng thực hành, xử lý tình huống cụ thể ở cơ sở.

2. Hiện nay, Trang điều hành tác nghiệp đa cấp vừa mới vận hành, việc xử lý các văn bản, công việc của CBCC còn chưa thành thực, còn nhiều vướng mắc. Đề nghị UBND huyện triển khai tập huấn và hướng dẫn cụ thể cho CBCC.

3. Hiện nay, UBND xã không có cán bộ phụ trách lĩnh vực Công nghệ thông tin riêng biệt (chỉ có Công chức được phân công kiêm nhiệm phụ trách công tác công nghệ thông tin và được tập huấn hàng năm theo kế hoạch của cấp trên) nên việc triển khai, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Đề nghị cấp trên thường xuyên quan tâm hỗ trợ và cử cán bộ trực tiếp về cơ sở hướng dẫn cho trực tiếp cho cán bộ, công chức cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện thiết thực và đạt hiệu quả cao.

*Trên đây là tình hình và kết quả thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020. UBND xã báo cáo theo nội dung và kính đề nghị Đoàn kiểm tra, UBND huyện thường xuyên quan tâm chỉ đạo để việc triển khai thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn xã ngày một tốt hơn./.*

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Phòng VH TT huyện;
- TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Bảo**



